TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2018/QĐST_DS	Phước Long, ngày 25 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ: số A, đường P, phường N, quận P, thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T; chức vụ: Nhân viên phát triển kinh doanh Ngân hàng T- Phòng giao dịch huyện P

Bị đơn: Ông Lâm Minh T, sinh năm 1948

Bà Mai Thị V, sinh năm 1950

Cùng địa chỉ: ấp P, xã V, huyện P, tỉnh B.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Mộng L, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện P, tỉnh B

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai Thị V, chị Nguyễn Mộng L: Ông Lâm Minh T, sinh năm 1948

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện P, tỉnh B.

II/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 15/6/2018 ông Lâm Minh T, bà Mai Thị V còn nợ Ngân hàng T số tiền là 282.944.744đ (Hai trăm tám mươi hai triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng); Trong đó tiền vay gốc là 250.000.000đ, lãi là 32.120.000đ. Ông Lâm Minh T đồng ý trả cho Ngân hàng T số tiền trên.

Buộc ông Lâm Minh T, bà Mai Thị V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng T số tiền 282.944.744đ (Hai trăm tám mươi hai triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng). Trong đó tiền vay gốc là 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu) và lãi là 32.944.744đ (Ba mươi hai triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Đại diện Ngân hàng T, ông Lâm Minh T thống nhất: Trong trường hợp ông Lâm Minh T, bà Mai Thị V không có khả năng thanh toán số tiền trên thì Ngân hàng T có quyền yêu cầu phát mãi tài sản gồm:

- Thửa đất 89 tờ bản đồ số 5 diện tích 20.454,2m^2 vị trí như sau:

+ Hướng Đông giáp Kênh 2000 có số đo 45.6m

+ Hướng Tây giáp đất ông Nguyễn Văn A có số đo 79.5m

+ Hướng Nam giáp đất ông Kỳ Thanh Đ có số đo 429.8m

+ Hướng Bắc giáp đất ông Lâm Minh Đ, Lâm Minh P có số đo 380.1m.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ 013259 do Ủy ban nhân dân huyện Phước Long cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lâm Minh T và bà Mai Thị V đứng tên vào ngày 31/7/2009. Đất tọa lạc tại ấp P, xã V, huyện P, tỉnh B.

- Nhà chính: Chiều ngang 5.8m, chiều dài 11m + chiều ngang 8.6m, chiều dài 13m; nhà kết cấu: Khung sườn bê tông cốt thép, vách xây tường, nền lót gạch bong, mái lợp tol giả ngói, tol xi măng, la phông.

- Nhà phụ: Chiều ngang 8.6m, chiều dài 5.5m khung sườn cây gỗ địa phương, mái tol xi măng, nền tráng xi măng

- Mái che: Chiều ngang 6.5m, chiều dài 15.5m khung sườn cây gỗ địa phương, đòn tay cây tạp, mái tol xi măng+ thiết, nền đất+ tráng xi măng.

Tất cả tài sản trên hiện ông Lâm Minh T, bà Mai Thị V, chị Nguyễn Mộng L đang trực tiếp quản lý.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tài sản thế chấp đã chi phí hết số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng); Ngân hàng T đã nộp tạm ứng số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), được hoàn lại 900.000đ theo phiếu chi của Tòa án nhân dân huyện Phước Long. Ông Lâm Minh T đồng ý chịu chi phí xem xét thẩm định số tiền là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng); ông Tờ có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng T số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

4. Về án phí dân sự có giá ngạch hòa giải thành ông Lâm Minh T, bà Mai Thị V phải nộp số tiền là 7.073.700đ (Bảy triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bảy trăm đồng). Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng T đã nộp là 6.846.000đ biên lai số 0011617 ngày 03/4/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long.

III/. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Phước Long;*
- *Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Hồ Huỳnh Tố Hiền